

Kính gửi: Công ty TNHH SCD Việt Nam.

(Số 506, tòa nhà Sacom Chíp Sáng, đường D1, Khu CNC, Q.9, TP. HCM)

Trả lời văn bản số SCDV20170818 của Công ty TNHH SCD Việt Nam đề nghị tư vấn pháp luật về thuế và thủ tục hải quan, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

I. Về trường hợp thứ nhất:

Công ty TNHH SCD Việt Nam (Công ty SCD) ký hợp đồng mua bán hàng hóa với doanh nghiệp chế xuất (DNCX) nhưng không thực hiện thủ tục hải quan nhận lại hàng hóa đó từ DNCX mà chỉ định DNCX trực tiếp đứng tên trên tờ khai xuất khẩu hàng hóa đó cho thương nhân nước ngoài theo hợp đồng mua bán đã ký kết giữa Công ty SCD và thương nhân nước ngoài.

1. Về thủ tục hải quan

Đối với trường hợp này, sau khi ký kết hợp đồng mua hàng với DNCX, Công ty SCD không thực hiện thủ tục hải quan nhận hàng từ DNCX theo quy định tại Điều 75 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính mà chỉ định DNCX trực tiếp đứng tên trên tờ khai xuất khẩu hàng hóa đó cho thương nhân nước ngoài theo hợp đồng bán hàng đã được ký kết giữa Công ty SCD và thương nhân nước ngoài.

Khi DNCX thực hiện thủ tục xuất khẩu hàng hóa cho thương nhân nước ngoài, việc khai các chỉ tiêu thông tin được thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 38/2015/TT-BTC nêu trên, theo đó một số chỉ tiêu thông tin được khai báo như sau:

- Người xuất khẩu: là doanh nghiệp chế xuất trực tiếp xuất khẩu hàng hóa;
- Công ty SCD là người chỉ định xuất khẩu thì khi khai hải quan, người xuất khẩu sẽ khai tên người chỉ định xuất khẩu tại mục ghi chú trên tờ khai hải quan;
- Về các chứng từ cần xuất trình trong bộ hồ sơ hải quan: thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư 38/2015/TT-BTC nêu trên.

2. Về chính sách thuế

Căn cứ Luật thuế XNK số 107/2016/QH13 thì:

- Tiết c khoản 4 Điều 2 quy định đối tượng chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu không áp dụng đối với trường hợp: “Hàng hóa xuất khẩu từ khu phi thuế quan ra nước ngoài; hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan; hàng hóa chuyển từ khu phi thuế quan này sang khu phi thuế quan khác”.

- Khoản 1 Điều 4 quy định: “Khu phi thuế quan là khu vực kinh tế nằm trong lãnh thổ Việt Nam, được thành lập theo quy định của pháp luật, có ranh giới địa lý xác định, ngăn cách với khu vực bên ngoài bằng hàng rào cứng, bảo đảm điều kiện cho hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và các cơ quan có liên quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và phương tiện, hành khách xuất cảnh, nhập cảnh; quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa giữa khu phi thuế quan với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu”.

Căn cứ khoản 20 Điều 5, Khoản 1 Điều 8 Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT) số 13/2008/QH12;

Theo đó, hàng hóa xuất khẩu từ khu phi thuế quan ra nước ngoài thuộc đối tượng không chịu thuế xuất khẩu và áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

II. Về trường hợp thứ hai:

1. Về thủ tục hải quan

Công ty SCD thực hiện thủ tục hải quan nhận hàng từ DNCX và trực tiếp xuất khẩu hàng cho thương nhân nước ngoài, tuy nhiên thực tế hàng hóa không đưa về kho của Công ty SCD mà được DNCX giao thẳng hàng ra cửa khẩu xuất theo chỉ định của doanh nghiệp FDI. Đối với trường hợp này, thủ tục hải quan thực hiện như sau:

- Khi mua hàng từ DNCX, Công ty SCD và DNCX thực hiện thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 3 Điều 75 Thông tư số 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính, theo đó Công ty SCD và DNCX thực hiện thủ tục hải quan xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy định tại Điều 86 Thông tư này;

- Khi xuất bán hàng hóa ra nước ngoài, Công ty SCD thực hiện thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu kinh doanh được quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Sau khi hoàn thành thủ tục hải quan xuất nhập khẩu tại chỗ, trường hợp hàng hóa đi thẳng từ kho của DNCX ra cảng để làm thủ tục xuất khẩu thì trên hợp đồng mua bán giữa Công ty SCD với thương nhân nước ngoài phải có điều khoản chỉ định DNCX giao hàng cho thương nhân nước ngoài. Việc khai hải quan các chỉ tiêu thông tin thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

2. Về chính sách thuế:

Căn cứ tiết c khoản 4 Điều 2, Khoản 1 Điều 4 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13;

Căn cứ tiết c khoản 1, khoản 2 Điều 19 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13 quy định:

“Điều 19. Hoàn thuế

1. Các trường hợp hoàn thuế:

....

c) Người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu nhưng hàng hóa nhập khẩu phải tái xuất được hoàn thuế nhập khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu;

....

2. Hàng hóa quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này được hoàn thuế khi chưa qua sử dụng, gia công, chế biến”.

Căn cứ khoản 1 Điều 34 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 của Chính phủ thì:

“1. Hàng hóa nhập khẩu đã nộp thuế nhập khẩu nhưng phải tái xuất được hoàn thuế nhập khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu, gồm:

a) Hàng hóa nhập khẩu nhưng phải tái xuất ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan để sử dụng trong khu phi thuế quan.

Việc tái xuất hàng hóa phải được thực hiện bởi người nhập khẩu ban đầu hoặc người được người nhập khẩu ban đầu ủy quyền, ủy thác xuất khẩu;....”.

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ;

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 75 Thông tư số 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan đối với hàng xuất khẩu, nhập khẩu của DNCX

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp khi Công ty SCD mua hàng hóa từ DNCX thì Công ty phải nộp thuế nhập khẩu (nếu có), thuế GTGT khi nhập khẩu. Khi xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài Công ty SCD không phải nộp thuế xuất khẩu và được hoàn thuế nhập khẩu nếu đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13, Điều 34 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP. Từ ngày 1/2/2018, việc hoàn thuế GTGT thực hiện theo quy định tại Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ.

Để được áp dụng chính sách thuế nêu trên trong các trường hợp, DNCX phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Công ty TNHH SCD Việt Nam được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Bộ Tài chính (thay b/c);
- Vụ PC, Vụ CST (BTC) (để p/hợp);
- Cục GSQL, Vụ PC, Cục KTSTQ (để biết);
- Lưu: VT, TXNK(3b).

Mmm

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Dương Thái